

Bản án số: **30/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 22 - 4 - 2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và ông Lê Văn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường, Thư ký TAND huyện Tây Hòa.

Ngày 22 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1991. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ N, sinh năm 1992. Vắng mặt không có lý do.

Cùng trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Vũ N tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên vào năm 2011. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ông N thường xuyên bài bạc không lo cho gia đình, đánh đập vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, mạnh ai nấy sống không còn quan tâm đến nhau. Do đó, bà Nguyễn Thị T xin ly hôn với anh Nguyễn Vũ N.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Vũ Khánh P, sinh ngày 02/7/2009 và Nguyễn Vũ Tú N, sinh ngày 19/5/2012, hiện tại con chung đang do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, bà T yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Vũ N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị T nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Vũ N có nơi cư trú thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với bị án. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Tại thời điểm đăng ký kết hôn, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Vũ N có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của bà T: Bà T trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do ông N không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con, cờ bạc, đánh đập vợ con, hiện tại vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ năm 2014 đến nay, mạnh ai nấy sống được Ban nhân dân thôn L xác nhận đúng sự thật. Từ những căn cứ trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T, bà N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà T là có cơ sở, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện, bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Nguyễn Vũ N.

[3] Về con chung: Bà T, ông N có hai con chung Nguyễn Vũ Khánh P, sinh ngày 02/7/2009 và Nguyễn Vũ Tú N, sinh ngày 19/5/2012, hiện tại con chung đang sống với bà T. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà T là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận, giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Vũ N.

Sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Vũ Khánh P, sinh ngày 02/7/2009 và Nguyễn Vũ Tú N, sinh ngày 19/5/2012 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Vũ N được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Nguyên đơn Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0005777 ngày 23/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, đã nộp xong.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND H. Tây Hòa
- Cục THADS H. Tây Hòa
- UBND xã H, Tây Hòa (số ĐKKH 50/2011)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Vinh